TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 11-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khiết và ông Lê Văn Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 267/2021/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐ XXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T C, xã T T, thành phố C L, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở: Nhà số 541/1/8, đường T L 10, Khu phố 9, phường B T Đ B, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L và bà Trần Thị Hồng L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 08/3/2006, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về "Tội cướp giật tài sản" (khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi, đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 08/9/2007 và quyết định khác ngày 01/8/2006 nên được coi là không có án tích); ngày 09/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 04 năm tù về "Tội cướp giật tài sản" (chấp hành xong hình phạt chính ngày 27/7/2013 và quyết định khác ngày 06/7/2011, án tích đã được xóa); ngày 07/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" (chấp hành xong hình phạt chính ngày 05/8/2018 và quyết định khác ngày 07/9/2016, án tích đã được xóa); bị bắt tạm giữ ngày 09-6-2021 (tính theo Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang do Công an phường B T Đ, quận B T lập lúc 21 giờ 05 phút ngày 09-6-2021), tạm giam ngày 16-6-2021 "có mặt".

*Bị hại: Chị Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2000. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 67, đường T P, xã H Đ, huyện H N, tỉnh B Đ; nơi ở: Nhà số 132/2, đường L K 10-11, Khu phố 10, phường B T Đ, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt".

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Kim P, sinh năm: 1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 90/13A, đường H B, Phường N, Quận M M, Thành phố Hồ Chí Minh (đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2010 và hiện ở đâu không rõ) "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 55 phút ngày 09/6/2021, Huỳnh Thanh T điều khiển xe môtô biển số 59M1-241.89 chạy gần đến trước nhà số 132/2, đường L K 10-11, Khu phố 10, phường B T Đ, quận B T nhìn thấy chị Nguyễn Hoàng N đang ngồi trên ghế sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus nên nảy sinh ý định giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, T liền cho xe chạy từ sau đến áp sát bên phải chị N và dùng tay trái giật lấy được chiếc điện thoại của chị N rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát. Chị N liền tri hô lên và nắm được cản xe của T kéo lại nên làm cho xe mới chỉ chạy được khoảng 02 mét thì bị ngã. Lúc này, T bị chị N và người dân xung quanh bắt giữ cùng với vật chứng giao cho Công an phường B T Đ xử lý người có hành vi phạm tội quả tang. Vụ việc sau đó được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Thanh T đã khai nhận, do lúc điều khiển xe môtô biển số 59M1-241.89 chạy trên đường nhìn thấy chị Nguyễn Hoàng N đang ngồi trên ghế sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus nên nảy sinh ý định giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, bị cáo liền cho xe chạy từ sau đến áp sát bên phải chị N và dùng tay trái giật lấy được chiếc điện thoại của chị N rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát được khoảng 02 mét thì bị bắt giữ cùng với vật chứng giao cho Công an giải quyết nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về giá trị tài sản đã chiếm đoạt, trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 247/CT-VKS ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội cướp giật tài sản", theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Huỳnh Thanh T đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép

tài sản của chị Nguyễn Hoàng N một cách công khai rồi tẩu thoát, tội phạm đã hoàn thành, tài sản có giá trị là 5.000.000 đồng và đã sử dụng xe môtô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được xác định là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm". Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lại còn có nhân thân xấu nên cần phải xử bị cáo với mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về "Tội cướp giật tài sản". Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có ai yêu cầu gì nên không có ý kiến. Còn về vật chứng, đề nghị giao trả lại cho chị Lý Kim P chiếc xe môtô số máy JA39E-0131757, số khung RLHJA3901HY133319 và cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Realme C2; riêng biển số xe 59M1-241.89 thì tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Huỳnh Thanh T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 20 giờ 55 phút ngày 09/6/2021, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của chị Nguyễn Hoàng N tại trước nhà số 132/2, đường L K 10-11, Khu phố 10, phường B T Đ, quận Bình Tân một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số 478/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì, chiếc điện thoại di động của chị N có giá trị là 5.000.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe môtô biển số 59M1-241.89 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm". Do đó, bị cáo đã phạm "Tội cướp

giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, hình ảnh trích xuất từ camera anh ninh, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản…nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật; đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân và đồng thời bản thân có nhân thân xấu là đã từng 03 lần bị kết án cùng về loại tội phạm nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại phiên tòa hôm nay, bị hại chị Nguyễn Hoàng N đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì, chị N đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của chị Nguyễn Hoàng N, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho chị N nên không xét. Còn 01 chiếc xe môtô biển số 59M1-241.89, số máy JA39E-0131757, số khung RLHJA3901HY133319 (tình trạng cũ đã qua sử dụng) của bị cáo khai, xe do mượn của chị Lý Kim P (chung số như vợ chồng với bị cáo) và chị Phụng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xét tuy theo kết quả xác

minh, hiện không biết chị Phụng đang ở đâu nhưng theo kết quả giám định và xác minh khác thì, số máy, số khung xe không thay đổi, không có trong dữ liệu xe vật chứng và do chị Lý Kim P đứng tên sở hữu; riêng biển số xe, được cấp cho xe hiệu Honda, loại Future, số máy JA02E-0 237799, số khung Y-237763 và do anh Phan Trí T2 đứng tên sở hữu; anh T khai, chiếc xe này đã bán lại cho người khác cách đây khoảng 06 năm; Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu tính đến nay gần 05 tháng mà vẫn chưa có ai đến giải quyết nên cần giao trả chiếc xe môtô có số máy JA39E-0131757, số khung RLHJA3901HY1333 19 lại cho chị Phụng; riêng biển số xe môtô 59M1-241.89 (đang gắn theo xe), do không được phép sử dụng tham gia giao thông nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C2; Imei 1: 861599040447350; Imei 2: 861599040447343 (tình trạng cũ đã qua sử dụng) của bị cáo, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm "Tội cướp giật tài sản".

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-6-2021.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Giao trả lại gồm: Cho bị cáo Huỳnh Thanh T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C2; Imei 1: 861599040447350; Imei 2: 861599040447343 (tình trạng cũ đã qua sử dụng) và cho chị Lý Kim P 01 chiếc xe môtô có số máy JA39E-0131757, số khung RLHJA3901HY133319 (tình trạng cũ đã qua sử dụng). Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe môtô 59M1-241.89 (đang gắn theo xe).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK22/41TAM ngày 08/12/2021)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Hoàng N và người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Kim P vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái